**TUẦN 7**

**TIẾT 7**

**CÔNG NGHỆ 5**

**Thực hiện từ ngày 23/10/2024 đến 25/10/2024**

**BÀI 4: THIẾT KÊ SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ (T1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* Nhận thức được muốn tạo ra sản phẩm công nghệ cần phải thiết kế; thiết kế là một quá trình sáng tạo.

-Kế được tên các công việc chính khi thiết kế.

 - Vẽ phác thảo, nêu được ý tưởng thiết kế một sản phẩm công nghệ đơn giản.

**2. Về năng lực**

**Năng lực chung**

 + Năng lực tự chủ và tự học: Hình thành phương pháp tự đọc hiểu tài liệu, vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.

 + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hình thành thói quen trao đổi, hỗ trợ, hợp tác với nhau trong học tập.

 + Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Hình thành ý tưởng thiết kế một sản phẩm đơn giản, vẽ phác thảo và trình bày được ý tưởng đó.

**3. Về phẩm chất**

- Chăm chỉ: Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập, có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

- Trách nhiệm: Có ý thức giữ gìn dụng cụ, vật liệu khi làm thiết kế sản phẩm công nghệ đơn giản trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HOC**

- GV: SGK, SBT, máy tính, Tv

- HS: SGK, SBT, vở ghi, bộ dụng cụ vẽ gồm bút chì, tẩy, thước kẻ, compa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4’** | **1. Hoạt động mở đầu**a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS học tập, xác định nhu cầu tìm hiểu muốn tạo ra sản phẩm công nghệ cần phải thiết kế.b. Tổ chức thực hiện: |
|  | - GV yêu cầu HS quan sát hình trang 19 SGK.- GV đặt câu hỏi và yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:+ Các bản vẽ dùng để làm gì?+ Công việc tạo ra các bản vẽ này được gọi là gi?- GV gọi HS trả lời, HS có thể không trả lời hết câu hỏi.- GV gợi mở và dẫn dắt HS vào bài học. | - Quan sát hình.- HS trả lời:+ Các bản vẽ dùng để tạo ra sản phẩm công nghệ là quần áo (may đo quần áo).+ Công việc tạo ra các bản vẽ này được gọi là thiết kế (thiết kế thời trang).- Nghe. |
| **23’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới****Vai trò của thiết kế sản phẩm công nghệ** a. Mục tiêu: Nhận biết được muốn tạo ra sản phẩm công nghệ cần thiết phải thiết kế, thiết kế là một quá trình sáng tạo.b. Tổ chức thực hiện: |
|  | - GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK, đọc đoạn hội thoại cuả bố, mẹ và con (Có thể cho 3 HS đóng vai bố, mẹ, con cho đoạn hội thoại đó).- GV yêu cầu HS dựa vào thông tin trong SGK để trả lời câu hỏi: Muốn tạo ra sản phẩm công nghệ cần phải làm gì?- GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh hai chiếc đèn bàn, đọc các gợi ý ở dưới mỗi hình và trả lời các câu hỏi:+ Sản phẩm nào sáng tạo hơn?+ Sản phẩm nào nhiều tiện ích hơn?- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi trên.- GV gọi từng nhóm lên trả lời câu hỏi- GV gọi nhóm khác lên nhận xét câu trả lời- GV nhận xét, đánh giá, chỉnh sửa giúp HS thấy được thiết kế đòi hỏi sự sáng tạo và chốt đáp án:+ Sản phẩm đèn bàn số 2 sáng tạo hơn vì có thiết kế cách điệu, có công tắc cảm ứng và đế đèn kết hợp ngăn đựng bút.+ Sản phẩm đèn số 2 nhiều tiện ích hơn, vì vừa làm đèn để chiếu sáng, vừa có ngăn đựng bút.- GV chốt kiến thức và yêu cầu HS đọc ghi nhớ trang 21 SGK. | - Quan sát hình trong SGK.- Đóng vai các nhân vật trong hội thoại..- Dựa vào thông tin trong SGK trả lời câu hỏi: Muốn tạo ra sản phẩm công nghệ, trước tiên cần phải thiết kế.- Quan sát hình ảnh hai chiếc đèn bàn, đọc gợi ý và trả lời câu hỏi.- Thảo luận nhóm đôi.- Trả lời- Nhận xét.- Nghe, ghi bài.- Nghe, đọc ghi nhớ trang 21 SGK. |
| **5’** | **3. Hoạt động luyện tập** a. Mục tiêu: Giúp HS củng cố lại kiến thức về vai trò của thiết kế sản phẩm công nghệ.b. Tổ chức thực hiện: |
|  | - GV yêu cầu HS làm bài tập trong SBT.- GV quan sát HS thực hiện hỗ trợ HS còn gặp khó khăn.- GV nhận xét, tuyên dương HS làm tốt. | - Thực hiện nhiệm vụ- Hỏi lại GV nếu cần- Nghe. |
|  | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** |
|  | **-** Vai trò của thiết kế sản phẩm công nghệ.- Dặn Hs về xem phần tiếp theo của bài“ Thiết kế sản phẩm công nghệ” | * Học sinh lắng nghe
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (Nếu có):**…………………………………………………………………………………………...

……………………………………………………………………………………………….